

Số: /KH-UBND

Bắc Yên, ngày tháng 12 năm 2022

KẾ HOẠCH

Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch số 268/KH-UBND ngày 15/11/2022 của UBND tỉnh và Kết luận số 1205-KL/HU ngày 17/11/2022 của BTV huyện uỷ về phát triển chăn nuôi trên địa bàn huyện giai đoạn 2022 - 2025

Căn cứ Kế hoạch số 268/KH-UBND ngày 15/11/2022 của UBND tỉnh Sơn La về Tổ chức triển khai thực hiện Kết luận số 703-KL/TU ngày 30/8/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về phát triển chăn nuôi đại gia súc tại các xã khu vực III và bản đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Sơn La. Kết luận số 1205-KL/HU ngày 17/11/2022 của Ban Thường vụ huyện uỷ về phát triển chăn nuôi đại gia súc, gia cầm tại các xã, bản trên địa bàn huyện Bắc Yên giai đoạn 2022 - 2025.

Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch số 268/KH-UBND ngày 15/11/2022 của UBND tỉnh và Kết luận số 1205-KL/HU ngày 17/11/2022 của Ban Thường vụ huyện uỷ Bắc Yên với nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU VÀ YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ phát triển chăn nuôi theo Kế hoạch số 268/KH-UBND ngày 15/11/2022 của UBND tỉnh và Kết luận số 1205-KL/HU ngày 17/11/2022 của Ban Thường vụ huyện uỷ về phát triển chăn nuôi đại gia súc, gia cầm tại các xã, bản trên địa bàn huyện giai đoạn 2022 - 2025.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ phát triển chăn nuôi đại gia súc tại các xã khu vực III và bản đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu

Xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu để các cơ quan, đơn vị của huyện; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, các bản trên địa bàn huyện, cụ thể hóa thành trong việc tổ chức triển khai, thực hiện các nhiệm vụ phát triển chăn nuôi đại gia súc tại các xã khu vực III và bản đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện Bắc Yên.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nội dung và kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển chăn nuôi đại gia súc theo Quyết định số 150/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Kế hoạch Chiến lược Phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 1520/QĐ-TTg ngày 06/10/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược phát triển chăn nuôi giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn 2045; Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 21/01/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển nông, lâm nghiệp và thủy sản tập trung, bền vững, ứng dụng công nghệ cao đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kết luận số 703-KL/TU ngày 30/8/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển chăn nuôi đại gia súc tại các xã khu vực III và bản đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh Sơn La. Kế hoạch số 268/KH-UBND ngày 15/11/2022 của UBND tỉnh, Kết luận số 1205-KL/HU ngày 17/11/2022 của Ban Thường vụ huyện ủy về phát triển chăn nuôi đại gia súc, gia cầm tại các xã, bản trên địa bàn huyện và các văn bản có liên quan, tới toàn thể nhân dân thông qua các cuộc họp, hội nghị, phương tiện thông tin đại chúng...

- Chỉ đạo tuyên truyền nhân rộng những mô hình chăn nuôi đại gia súc tại các xã khu vực III và bản đặc biệt khó khăn, có cách làm hay, sáng tạo, mang lại hiệu quả kinh tế thiết thực nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển chăn nuôi tại các xã, bản trên địa bàn huyện.

2. Các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

2.1. Đất đai

- Tổ chức thực hiện tốt việc quản lý, sử dụng đất phục vụ chăn nuôi đại gia súc theo quy định của pháp luật về đất đai.

- Rà soát quỹ đất, hỗ trợ lập hồ sơ, đề nghị tạo điều kiện về giao đất, thuê đất theo quy định đối với các dự án đầu tư chăn nuôi đại gia súc theo hình thức trang trại, theo hướng chăn nuôi tập trung; dự án đầu tư giết mổ gắn với bảo quản, chế biến các sản phẩm từ đại gia súc, gia cầm trên địa bàn huyện.

- Hướng dẫn, hỗ trợ thành các dự án đầu tư chăn nuôi gia súc theo hình thức trang trại; dự án đầu tư giết mổ, bảo quản, chế biến, dự án chăn nuôi đại gia súc tại các xã khu vực III và bản đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện.

2.2. Giống vật nuôi: Thực hiện các chương trình hỗ trợ phát triển chăn nuôi tăng về số lượng và cải thiện chất lượng đàn vật nuôi bằng hỗ trợ con đực giống có năng suất, chất lượng cao hơn như giống lai Sind, Zê bu hoá đưa vào nuôi sinh sản theo hình thức chuỗi giá trị và thúc đẩy hợp tác, liên kết chặt chẽ giữa các bản trong từng xã và giữa các xã trong huyện.

2.3. Thức ăn phục vụ chăn nuôi

- Hỗ trợ phát triển trồng các loại cỏ nhằm chủ động thức ăn xanh quanh năm; phát triển các đồng cỏ tập trung với các giống cỏ cho năng suất cao; cải tạo đồng cỏ tự nhiên và phát triển trồng cỏ, các loại cây làm thức ăn cho chăn nuôi đại gia súc theo hộ gia đình để chủ động nguồn thức ăn. Chuyển diện tích cây trồng

kém hiệu quả sang trồng cỏ, ngô và một số loại cây trồng khác phục vụ chăn nuôi đại gia súc.

- Hướng dẫn khâu chăm sóc, thu hoạch, dự trữ chế biến, bảo quản các loại phụ phẩm nông nghiệp cho đàn vật nuôi, đảm bảo đủ nguồn thức ăn dự trữ vào mùa đông, áp dụng tiến bộ kỹ thuật trong nuôi nhốt trâu, bò.

- Hỗ trợ liên kết với cơ sở hoặc doanh nghiệp giết mổ gia súc, tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi theo chuỗi giá trị.

2.4. Cơ chế, chính sách

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn do Trung ương và của tỉnh ban hành; tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, hợp tác xã để thực hiện dự án đầu tư trang trại chăn nuôi đại gia súc, ứng dụng công nghệ tiên tiến vào sản xuất tại các xã khu vực III và bản đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện.

- Nghiên cứu, đề xuất các chính sách hỗ trợ phát triển chăn nuôi đại gia súc tại các xã khu vực III và bản đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện giai đoạn 2022 - 2025, trọng tâm là các chính sách hỗ trợ về: Giống; đầu tư cơ sở hạ tầng đào tạo, tập huấn kỹ thuật; xúc tiến thương mại; xây dựng thương hiệu....

- Kêu gọi, tạo điều kiện hỗ trợ cho các công ty, doanh nghiệp đầu tư phát triển chăn nuôi đại gia súc để hình thành, các cơ sở chăn nuôi tập trung gắn với các cơ sở cung cấp giống, thức ăn chăn nuôi, cơ sở giết mổ, cơ sở chế biến; thị trường tiêu thụ sản phẩm đầu ra theo chuỗi liên kết khép kín, theo hình thức hợp tác xã, tổ hợp tác, nhóm sở thích chăn nuôi...

2.5. Cơ sở hạ tầng phục vụ chăn nuôi

- Phát triển hệ thống giao thông nông thôn, hệ thống điện phục vụ cho các chuồng nuôi, cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm, kho lạnh bảo quản sản phẩm....

- Hỗ trợ xây dựng cơ sở giết mổ, chế biến sản phẩm từ gia súc, gia cầm có quy mô phù hợp, áp dụng quy trình chế biến, đảm bảo an toàn thực phẩm và đạt tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu người tiêu dùng.

2.6. Khoa học và công nghệ

- Tiếp nhận, liên kết nhận chuyển giao khoa học công nghệ trong lĩnh vực chăn nuôi của các trung tâm nghiên cứu, viện nghiên cứu, trường đại học, cao đẳng thực hiện trên địa bàn huyện.

- Chuyển giao tiến bộ khoa học, kỹ thuật công nghệ trong chăn nuôi đại gia súc thông qua hệ thống khuyến nông, thú y cơ sở, gồm: chọn, tạo giống, thức ăn chăn nuôi, thú y, quy trình sản xuất; Ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật về chuồng trại, quy trình chăm sóc, vệ sinh thú y. Tổ chức các lớp tập huấn về kỹ thuật chăn nuôi, chế biến các phụ phẩm nông nghiệp sẵn có tại địa phương.

- Xây dựng các mô hình chăn nuôi đại gia súc theo hình thức gia trại, trang trại có hiệu quả, bền vững, an toàn sinh học, ứng phó với biến đổi khí hậu và phù hợp với điều kiện của địa phương.

- Xây dựng, củng cố và nhân rộng các mô hình chăn nuôi theo hướng bền vững gắn với du lịch; bảo vệ môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu; chăn nuôi theo chuỗi giá trị khép kín; doanh nghiệp, hợp tác xã chăn nuôi đại gia súc theo hướng hữu cơ, sinh thái gắn với xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý và phù hợp với điều kiện của địa phương.

- Áp dụng công nghệ tiên tiến trong sản xuất cây thức ăn thô xanh và chế biến, bảo quản các loại phụ phẩm nông cho đàn vật nuôi, đảm bảo đủ nguồn thức ăn dự trữ vào mùa đông.

- Xây dựng phát triển mô hình chăn nuôi đại gia súc kết hợp với phát triển cây nông nghiệp ngắn ngày và cây lâm nghiệp (*mô hình nông - lâm kết hợp*) theo hướng hàng hóa, tận dụng chăn nuôi đại gia súc phù hợp với điều kiện tự nhiên, cụ thể từng vùng sinh thái của các xã khu vực III và bản đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện..

2.7. Xây dựng và hình thành chuỗi giá trị

- Khuyến khích phát triển các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác phát triển chăn nuôi đại gia súc dựa trên sự tự nguyện, tự cung cấp cả dịch vụ đầu vào và đầu ra; Phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã chăn nuôi đại gia súc ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất..

- Hình thành và phát triển các cơ sở chế biến, các chuỗi gia công giữa doanh nghiệp với hộ gia đình, cá nhân chăn nuôi đại gia súc theo quy trình sản xuất tạo ra các sản phẩm an toàn, hữu cơ, sinh thái gắn với việc xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý đối với sản phẩm chăn nuôi đại gia súc có lợi thế cạnh tranh.

2.8. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực chăn nuôi, thú y và khuyến nông

- Đào tạo nâng cao năng lực cán bộ kỹ thuật chăn nuôi, thú y để có khả năng tiếp cận và ứng dụng những tiến bộ khoa học công nghệ mới, đặc biệt công nghệ sinh học trong các lĩnh vực giống, dinh dưỡng, thú y, công nghệ chế biến và vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Đào tạo nghề phát triển chăn nuôi cho lao động nông thôn, từng bước xã hội hóa công tác khuyến nông chăn nuôi đại gia súc có sự tham gia của các tổ chức, cá nhân và thông qua các tổ chức chính trị - xã hội, hình thành và phát triển các tổ khuyến nông cộng đồng.

2.9. Thị trường tiêu thụ sản phẩm đầu ra

- Khảo sát thị trường tiêu thụ sản phẩm, phát triển chăn nuôi đại gia súc gắn với cơ sở giết mổ, bảo quản, chế biến bảo đảm vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm đáp ứng nhu cầu của thị trường.

- Có các sản phẩm chế biến từ đại gia súc tham gia các chương trình xúc tiến thương mại trong và ngoài tỉnh và mở rộng các thị trường mới nhằm thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi đại gia súc cho các xã khu vực III và bản đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện.

- Hỗ trợ và tạo điều kiện cho các doanh nghiệp xây dựng thương hiệu và tiêu chuẩn chất lượng các sản phẩm chăn nuôi đại gia súc; đáp ứng yêu cầu về chất lượng, mẫu mã và quy cách theo yêu cầu của thị trường.

- Hỗ trợ, hướng dẫn các doanh nghiệp, hợp tác xã thực hiện ký kết hợp đồng tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi đại gia súc với người sản xuất, tạo nguồn hàng ổn định cho chế biến và xuất khẩu.

- Gắn kết việc quảng bá các sản phẩm chăn nuôi đại gia súc với các chương trình xúc tiến thương mại, tổ chức hội chợ, triển lãm; xây dựng các mô hình chăn nuôi theo chuỗi giá trị, phát huy vai trò của các tổ chức kinh tế (*doanh nghiệp, hợp tác xã, trang trại...*).

2.10. Về nguồn vốn thực hiện

- Đề xuất lồng ghép nguồn kinh phí trong các Chương trình mục tiêu quốc gia: Xây dựng nông thôn mới; Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Giảm nghèo bền vững và các chương trình, dự án đầu tư công giai đoạn 2021 - 2030.

- Nguồn kinh phí xã hội hoá từ các công ty, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài huyện.

(Chi tiết Kế hoạch và Mục tiêu đến năm 2025 có Phụ lục I và II kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Là cơ quan Thường trực, chịu trách nhiệm tham mưu, theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch này, định kỳ hàng năm hoặc đột xuất báo cáo UBND huyện.

- Hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai nhiệm vụ phát triển chăn nuôi đại gia súc tại các xã khu vực III và bản đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện; kịp thời cập nhật về tình hình sản xuất, cảnh báo thiên tai, cung cấp thông tin về thị trường, hỗ trợ áp dụng các tiến bộ kỹ thuật phục vụ phát triển chăn nuôi đại gia súc. Tăng cường công tác Quản lý nhà nước về phòng chống dịch bệnh, sử dụng hoá chất, thuốc thú y trong sản xuất chăn nuôi; giám sát các hoạt động chế biến và bảo quản các sản phẩm có nguồn gốc động vật; chất lượng nông sản; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

- Tăng cường các hoạt động chuyên môn về các lĩnh vực: Phòng chống dịch bệnh, quản lý sử dụng hoá chất, thuốc thú y trong sản xuất chăn nuôi; giám sát các hoạt động chế biến và bảo quản các sản phẩm có nguồn gốc động vật;

- Thẩm định, tổ chức các hoạt động khuyến nông, nhất là việc nhân rộng mô hình khuyến nông chăn nuôi có hiệu quả gắn với việc bảo vệ môi trường sinh thái,

tham mưu xử lý nghiêm các sai phạm trong lĩnh vực chăn nuôi trên địa bàn theo thẩm quyền.

2. Trung tâm dịch vụ nông nghiệp

- Tăng cường công tác tập huấn chuyển giao kỹ thuật chăn nuôi, phòng chống dịch bệnh, phòng chống rét cho đàn đại gia súc theo hướng “cầm tay chỉ việc” nhằm phát triển tăng quy mô đàn gia súc tại các xã vùng III và các bản đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện.

- Xây dựng kế hoạch triển khai công tác tiêm phòng, phòng chống dịch bệnh, hướng dẫn sử dụng hoá chất khử trùng tiêu độc, sử dụng thuốc thú y trong sản xuất chăn nuôi; giám sát các hoạt động kiểm soát giết mổ gia súc, vận chuyển các sản phẩm có nguồn gốc động vật.

- Đề xuất, triển khai các chương trình, dự án hỗ trợ phát triển chăn nuôi đại gia súc, nhân rộng mô hình khuyến nông chăn nuôi có hiệu quả, hỗ trợ áp dụng các biện pháp phát triển chăn nuôi đại gia súc theo hướng bền vững gắn với việc bảo vệ môi trường.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND huyện về cân đối, bố trí vốn cho thực hiện các chương trình, dự án phát triển chăn nuôi trên địa bàn.

- Hướng dẫn, thẩm định, thanh quyết toán nguồn vốn ngân sách Nhà nước hỗ trợ cho các chương trình, dự án đầu tư phát triển chăn nuôi đảm đúng định của pháp luật và mang lại hiệu quả thiết thực.

4. Phòng Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND huyện quản lý sử dụng hiệu quả tài nguyên đất phục vụ các dự án phát triển chăn nuôi.

- Tăng cường giám sát các hoạt động tại các cơ sở chăn nuôi, điểm giết mổ gia súc... tham mưu xử lý nghiêm các sai phạm trong lĩnh vực bảo vệ môi trường trên địa bàn theo thẩm quyền.

5. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND huyện trong việc đưa tiến bộ khoa học kỹ thuật vào phát triển chăn nuôi đại gia súc, xử lý môi trường tại khu vực chăn nuôi và các cơ sở giết mổ, chế biến các sản phẩm từ chăn nuôi.

- Đề xuất các giải pháp phát triển hệ thống giao thông, hệ thống điện phục vụ phát triển chăn nuôi, các cơ sở giết mổ, kho lạnh bảo quản sản phẩm....

6. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì phối hợp thực hiện có hiệu quả Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025, trong đó ưu tiên đề xuất nội dung hỗ trợ phát triển chăn nuôi đại gia súc tại các xã khu vực III và bản đặc biệt khó khăn trên địa bàn

hỗ trợ triển khai các Dự án, Tiểu dự án của Chương trình có liên quan đến lĩnh vực chăn nuôi.

- Triển khai công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, trong đó ưu tiên các ngành nghề phát triển chăn nuôi đại gia súc tại các xã khu vực III và bản đặc biệt khó khăn.

7. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan triển khai thực hiện nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền về phát triển chăn nuôi đại gia súc tại các xã khu vực III và bản đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện, các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án hỗ trợ phát triển chăn nuôi.

- Chỉ đạo xây dựng các tin bài, phóng sự và dành thời lượng phù hợp truyền truyền sâu rộng về phát triển chăn nuôi đại gia súc tại các xã khu vực III và bản đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện. Tuyên truyền cách làm hay, hiệu quả, các gương điển hình tiên tiến, những mô hình chăn nuôi phục vụ phát triển du lịch, giới thiệu các sản phẩm chăn nuôi đặc trưng của huyện. Đồng thời tuyên truyền phát triển chăn nuôi góp phần tích cực vào công cuộc xóa đói giảm nghèo và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn.

8. Phòng Dân tộc

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả hỗ trợ phát triển chăn nuôi đại gia súc tại các xã khu vực III và bản đặc biệt khó khăn trên địa bàn gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025.

- Nắm bắt tâm tư nguyện vọng của người dân, đề xuất các giải pháp tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong triển khai thực hiện các chương trình hỗ trợ phát triển chăn nuôi trên địa bàn.

9. Trung tâm Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu thành lập và tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm lĩnh vực chăn nuôi, cảnh báo các nguy cơ về mất an toàn thực phẩm trên địa bàn.

- Tham mưu xử lý nghiêm các sai phạm trong lĩnh vực an toàn thực phẩm trên địa bàn theo thẩm quyền.

10. Ngân hàng Chính sách - Xã hội, Ngân hàng Nông nghiệp và PTNT chi nhánh Bắc Yên

- Tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ liên quan đến chính sách tín dụng phục vụ phát triển chăn nuôi đại gia súc tại các xã khu vực III và bản đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện.

- Chủ động cân đối nguồn vốn, đẩy mạnh các chương trình cho vay đối với hộ nghèo và hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác, đáp ứng kịp thời nhu

cầu vốn phục vụ phát triển chăn nuôi đại gia súc tại các xã khu vực III và bản đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện.

11. UBND các xã, thị trấn

- Quán triệt tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch thực hiện và bổ sung vào Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của các xã, thị trấn.

- Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tập trung phát triển chăn nuôi đại gia súc giống bản địa, tạo ra các sản phẩm đặc sản có giá trị cao, đảm bảo an toàn thực phẩm, bền vững môi trường, an toàn sinh học và dịch bệnh.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả nhiệm vụ phát triển chăn nuôi đại gia súc gắn với các chương trình mục tiêu Quốc gia; giúp chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp trên địa bàn.

- Tuyên truyền vận động nhân dân chuyển đổi sản xuất từ chăn nuôi hộ truyền thống sang cải tiến theo hướng nuôi nhốt, phát triển trồng cỏ gắn với, dự trữ thức ăn, phòng chống rét cho đàn vật nuôi.

12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội huyện

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện phối hợp, hiệp thương với các tổ chức thành viên và hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các xã, thị trấn tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện các mục tiêu phát triển chăn nuôi đại gia súc tại các xã khu vực III và bản đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện.

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, tổ chức các hoạt động giám sát việc thực hiện nhiệm vụ liên quan đến phát triển chăn nuôi đại gia súc tại các xã khu vực III và bản đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện.

13. Đề nghị Hội Nông dân huyện

- Tăng cường tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên, nông dân tham gia thực hiện nhiệm vụ phát triển chăn nuôi đại gia súc, chủ động dự trữ thức ăn, phòng chống dịch bệnh, phòng chống rét cho đàn vật nuôi.

- Hàng năm phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc đề xuất các nội dung, nhiệm vụ, chương trình, đề án, dự án để thực hiện nhiệm vụ phát triển chăn nuôi đại gia súc tại các xã khu vực III và bản đặc biệt khó khăn trên địa bàn huyện.

14. Chế độ báo cáo

Định kỳ hàng năm (từ ngày 10/11 đến ngày 15/11) các phòng, ban liên quan, UBND các xã, thị trấn báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này về Ủy ban nhân dân huyện (Qua Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn). Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch này, báo cáo UBND huyện trước ngày 20/11 hàng năm.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc phát sinh cần sửa đổi, bổ sung. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chủ động gửi ý kiến về Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét, giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- Thường trực huyện ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện
- Các tổ chức chính trị - xã hội huyện;
- Văn phòng HĐND - UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành của huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, PNN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trịnh Thị Phụng